

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2023/HS-ST**

Ngày: 11-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Trường;

2. Bà Huỳnh Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Chí Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận và Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh xét xử sơ thẩm công khai (bằng hình thức trực tuyến) vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T (tên gọi khác: Tú), sinh năm 1990 tại tỉnh Bình Thuận; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn 1, xã ĐH, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ văn hóa: 9/12; Tiền án: Không, tiền sự: Không; con ông Nguyễn T1, sinh năm 1969 và con bà Trần Thị ánh Đ, sinh năm 1970, trú tại thôn 8, xã Đức Tín, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Gia đình có 03 anh chị em, Nguyễn Hữu T là con thứ nhất trong gia đình; có vợ tên Thạch Huyền Tr, sinh năm 1995 (đã ly hôn), có 02 người con, lớn nhất sinh 2016 và nhỏ nhất sinh năm 2019;

Bị cáo Nguyễn Hữu T bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh theo Quyết định tạm giam số 10 ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 29/11/2022, nhận tin báo của quần chúng nhân dân tại quán Karaoke Nice thuộc khu phố 9 – thị trấn Đức T – Đức Linh, tỉnh Bình Thuận có một số đối tượng tụ tập nghi vấn sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an huyện Đức Linh phối hợp với Công an thị trấn Đức T tiến hành kiểm tra. Khi đến nơi phát hiện thấy có một nam thanh niên đi từ cổng vào hành lang quán có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an đối tượng đã thả xuống hành lang 01(một) bịch nylon bên trong có 02 (hai) bịch nylon được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kéo viền màu xanh, bên trong 02 bịch ni lon hàn kín có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, nên tiến hành bắt đối tượng, qua làm việc đối tượng khai tên là Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1990 trú: Thôn 1, xã ĐH, huyện Đức Linh. Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra trên người của Nguyễn Hữu T phát hiện trong túi quần sau bên trái có 01 bịch ni lon màu đen bên trong có 02 (hai) viên nén màu xanh được hàn kín, một đầu có khóa kéo. Qua làm việc, Nguyễn Hữu T khai nhận: 02 bịch ni lon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng T cầm trên tay thả xuống hành lang là ma túy dạng “khay” và 02 viên nén đựng trong bịch ni lon màu đen thu giữ trong túi quần của T là ma túy dạng “Kẹo” (thuốc lắc) T mang vào quán Karaoke Nice để sử dụng. Cơ quan công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra Nguyễn Hữu T khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 29/11/2022, Nguyễn Hữu T uống rượu cùng một số bạn gồm: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1982, trú thôn 2, xã ĐH, huyện Đức Linh; Kiệt nhà ở xã ĐH; Việt, Nghĩa nhà ở thị trấn Đức T; Toàn nhà ở xã Đức Tín (những người trên T chỉ biết tên không biết họ và địa chỉ cụ thể). Khoảng 19 giờ cùng ngày không uống rượu nữa, tất cả rủ nhau đến quán KARAOKE Nice ở khu phố 9, thị trấn Đức T thuê phòng hát và sử dụng ma túy. Nguyễn Hữu T về nhà một lúc mới đến sau. Khi đến quán KARAOKE biết số người trên đang ở trong phòng số 5. Khi vào phòng thì T thấy Hùng, Kiệt, Nghĩa, Toàn đã sử dụng ma túy, trên bàn có 01 chiếc đĩa đựng ma túy loại Ketamine (ma túy dạng khay) và 01 bịch ni lon màu đen bên trong đựng 02 viên ma túy loại MDMA (thuốc lắc), T lấy 01 viên ma túy loại MDMA bẻ làm đôi và sử dụng một nửa, nửa còn lại bỏ vào bịch ni lon rồi bỏ vào túi quần phía sau bên trái. Sau đó cùng sử dụng chung ma túy loại Ketamine trong đĩa với số người trên. Khoảng 21 giờ cùng ngày thì ma túy loại Ketanimine hết, nên Hùng nói đã đặt mua và nói có người đến giao ma túy đứng ngoài cổng quán KARAOKE đồng thời nói T ra cổng lấy. T đi ra cổng thấy một người thanh niên ngồi trên 01 xe mô tô, biết người này đến giao ma túy nên T đến, người thanh niên đưa cho T một bịch ni lon bên trong có 02 bịch ma túy loại Ketamine rồi chạy xe đi. Nguyễn Hữu T cầm 02 bịch ma túy đi vào phòng số 5. Khi đi đến hành lang của quán thì phát hiện có công an nên T thả 02 bịch ma túy xuống hành lang quán thì bị công an thu giữ. Kiểm tra trong người T công an thu giữ 01 bịch ni lon bên trong có chứa 02 viên ma túy loại MDMA T bọc trong túi quần sau bên trái. Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa T về trụ sở làm việc.

Tại kết luận giám định số 1285/KL- KTHS ngày 06/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 02 (hai) bịch ni lon đều được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kéo viền màu xanh, có kích thước (04 x 04)cm và kích thước (04 x 4,2) cm (Ký hiệu M1) có khối lượng 2,8077 gam, là Ketamine

- 02 (hai) viên nén màu xanh không rõ hình dạng được đựng trong 01 bịch ni lon màu đen có kích thước (9,1 x 3,6) cm (ký hiệu M2) có khối lượng 0,5759 gam là MDMA.

Tại cáo trạng số 18/CT-VKS-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu T và đề nghị: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T mức án tù từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy Mẫu M1 còn lại sau giám định có khối lượng là 2,3792 gam Ketamine; 02 bịch ni lon được hàn kín, đều có khóa kéo một đầu có viền màu xanh gồm 01 bịch nilon kích thước (04x04) cm và 01 bịch ni lon kích thước (04x4,2) cm; 01 bịch ni lon màu đen, được hàn kín, có khóa kéo một đầu, kích thước (9,1x6,9) cm; được niêm phong trong 02 phong bì số 1285/1 và số 1285/2, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu màu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Lời nói sau cùng của Bị cáo: Thừa Hội đồng xét xử, bị cáo đã biết sai, bị cáo xin lỗi cha mẹ, xin lỗi Hội đồng xét xử, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, chăm lo cho con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các T liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận: Khoản 21 giờ 10 phút ngày 29/11/2022, tại khu vực hành lang quán Karaoke Nice thuộc khu phố 9, thị trấn Đức T, huyện Đức Linh, Công an huyện Đức Linh bắt quả tang Nguyễn Hữu T đang cất giấu 02 bịch nilon có chứa chất

tinh thể màu trắng bên trong và 01 bìch nilon màu đen có 02 viên nén màu xanh không rõ hình dạng.

Tại Kết luận giám định số 1285/KL-KTHS ngày 06/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Chất tinh thể màu trắng bên trong 02 bìch nilon đều được hàn ba đầu, một đầu có khóa kéo viền màu xanh có kích thước (04x02cm) và kích thước (04x4,2cm) (ký hiệu M1) có khối lượng 2,8077gam, là Ketamine.

02 viên nén màu xanh không rõ hình dạng được đựng trong 01 bìch nilon màu đen có kích thước (9,1x3,6cm) (ký hiệu M2) có khối lượng 0,5759gam, là MDMA.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Hữu T tàng trữ cùng lúc 02 loại chất ma túy, trong đó 01 loại chất ma túy là MDMA có khối lượng 0,5759 gam thuộc trường hợp được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và 01 loại chất ma túy khác ở thể rắn là Ketamine có khối lượng 2,8077 gam thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự, nhưng cả 02 loại đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần áp dụng khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ để xác định tỷ lệ % của từng loại chất ma túy so với mức tối thiểu được quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như sau:

Tỷ lệ phần trăm của chất MDMA so với mức tối thiểu đối với chất MDMA được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là 11,518% (0,5759gam/05 gam).

Tỷ lệ phần trăm của chất Ketamine so với mức tối thiểu đối với chất Ketamine được quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là 14,0385% (2,8077gam/20gam).

Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm của 02 chất ma túy MDMA và Ketamine mà bị cáo T tàng trữ là 25,5565% thấp hơn so với mức tối thiểu đối với từng chất đó quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự (dưới 100%), nên tổng khối lượng của MDMA và Ketamine mà bị cáo T tàng trữ sử dụng bị truy cứu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Nhận thấy, bị cáo T là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ nhận thức được rằng ma túy là một loại chất cấm tàng trữ, thế nhưng bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật để thực hiện hành vi cố ý tàng trữ trái phép cùng lúc 02 chất MDMA và Ketamine nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn nhu cầu của cá nhân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể được Luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi do bị cáo Nguyễn Hữu T thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là cầu nối của đại dịch HIV-AIDS, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác như giết người, trộm cắp, cướp giật...., đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương trong bối cảnh toàn xã hội đang chung tay xây dựng đời sống văn hóa mới tại khu dân cư, cùng đấu tranh phòng chống các tệ nạn của xã hội khác. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và đang nuôi 02 con chưa thành niên; do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và các tình tiết khác quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[4] Về xử lý vật chứng: Mẫu M1 còn lại sau giám định có khối lượng là 2,3792 gam Ketamine; 02 bịch ni lon được hàn kín, đều có khóa kéo một đầu có viền màu xanh gồm 01 bịch nilon kích thước (04x04) cm và 01 bịch ni lon kích thước (04x4,2) cm; 01 bịch ni lon màu đen, được hàn kín, có khóa kéo một đầu, kích thước (9,1x6,9) cm; được niêm phong trong 02 phong bì số 1285/1 và số 1285/2, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu màu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, đây là chất cấm và các bịch ni lon không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Đối với hành vi đặt mua 02 bịch ma túy loại chất Ketamine của Nguyễn Văn Hùng và hành vi của các đối tượng Kiệt, Nghĩa, Việt, Toàn cùng sử dụng ma túy tại phòng số 5 quán Karaoke Nice, hiện tại cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khẳng định không rõ nguồn gốc số ma túy mà các đối tượng đã sử dụng tại phòng Karaoke trước khi bị cáo bị bắt, bị cáo không rõ người mua ma túy, người chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy và người đặt phòng hát Karaoke; do đó, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đức Linh tiếp tục điều tra, xác minh các đối tượng nêu trên để đưa ra xử lý cho đúng quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với những nhận nêu trên nên được chấp nhận.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện

Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1/ Tuyên bố: Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Hữu T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam (29/11/2022).

2/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì số 1285/1 và số 1285/2 được niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Th và hình dấu màu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/4/2023).

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Án phí nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

4/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Đức Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- UBND xã ĐH;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; THAHS; tập án văn./

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Mai Thuận